

Thứ tư, ngày 10 tháng 6 năm 2015

Vietnam Daily Monitor

Áp lực bán có thể sẽ giảm

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 11/6/2015			•
Tuần 8/6-12/6/2015			•
Tháng 6/2015			•

Điểm nhấn

Thị trường tiếp tục phân hóa trong ngành hôm nay khi nhóm cổ phiếu dầu khí và thép tăng điểm, trong khi nhóm ô tô và ngân hàng vẫn bị điều chỉnh.

Mặc dù vậy, độ rộng thị trường đã cân bằng hơn với 202 mã tăng / 187 mã giảm trên cả hai sàn.

Nhận định thị trường

Chúng tôi cho rằng áp lực giảm điểm lên chỉ số vẫn sẽ tiếp tục trong ngày mai do các cổ phiếu cơ bản vẫn đang chịu áp lực bán chốt lời.

Nếu ngưỡng 568 – 570 không bị phá vỡ, cơ hội ngắn hạn có thể sẽ xuất hiện do VN-Index kiểm định thành công ngưỡng hỗ trợ này. Trong trường hợp ngược lại, nếu ngưỡng hỗ trợ trên không giữ được, chúng tôi cho rằng nhà đầu tư nên tiếp tục hạ tỷ trọng cổ phiếu, chờ đợi dấu hiệu tạo đáy khác của thị trường.

Cập nhật doanh nghiệp

STK - CTCP Sợi Thế Kỳ

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Nguyễn Hoàng Việt

vietnh@bsc.com.vn

Vũ Thanh Phong

phongvt@bsc.com.vn

Đỗ Nam Tùng

tungdn@bsc.com.vn

Nguyễn Quốc Trường

truongnq@bsc.com.vn

VN-INDEX

574.10

Giá trị: 1954.3 tỷ

-0.37 (-0.06%)

Khối ngoại (ròng): -105.07 tỷ

HNX-INDEX

87.5

Giá trị: 669.22 tỷ

0.45 (0.52%)

Khối ngoại (ròng): 7.73 tỷ

UPCOM-INDEX

61.83

Giá trị: 16.4 tỷ

0 (0%)

Khối ngoại (ròng): 1.85 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	61.4	2.1%
Giá vàng	1,189	1.0%
Tỷ giá USD/VND	21,803	0.0%
Tỷ giá EUR/VND	24,630	0.2%
Tỷ giá JPY/VND	17,756	1.3%
LS liên NH 1 tháng	4.5%	-
LS TPCP 5 năm	6.3%	-

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Mục lục

Nhận định thị trường	2
Danh mục khuyến nghị	3
Cập nhật doanh nghiệp	4
Thống kê thị trường	5

Nguyễn Quốc Trường*Chuyên viên phân tích thị trường*

truongnq@bsc.com.vn

Tổng quan thị trường

Giá dầu thế giới tăng lên mức 61 USD/thùng giúp nhóm cổ phiếu dầu khí giao dịch trong sắc xanh.

Một số cổ phiếu đi ngược thị trường chung khá ấn tượng, đóng cửa ở mức giá trần là LCG, DXG và VIS. Ngược lại, HHS đóng cửa giá sàn phiên thứ hai liên tiếp do áp lực chốt lời. Tương tự, JVC giảm 6.6% do sự xuất hiện của các tin đồn tiêu cực liên quan đến công ty này.

Độ rộng thị trường đã cân bằng hơn với 202 mã tăng / 187 mã giảm trên cả hai sàn.

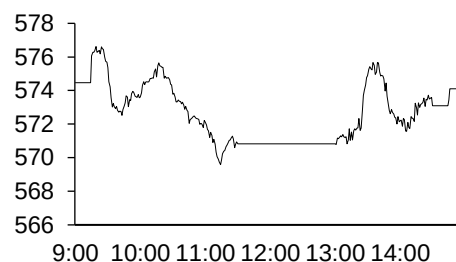
Nhận định

Chúng tôi cho rằng áp lực chốt lãi tại các cổ phiếu cơ bản sẽ chưa dừng lại, đặc biệt là các cổ phiếu tăng mạnh trong thời gian qua như VCB, HHS hay CII. Điều này tiếp tục gây sức ép giảm điểm lên các chỉ số. Thanh khoản phiên hôm nay đã giảm xuống cho thấy nhiều khả năng, nhà đầu tư đã hoàn thành việc hạ dần tỷ trọng cổ phiếu về mức an toàn. Áp lực bán trong các phiên tới có thể sẽ không quá mạnh, tuy nhiên, cần phải có một lượng cầu đối ứng để giữ cho thị trường cân bằng.

Khuyến nghị

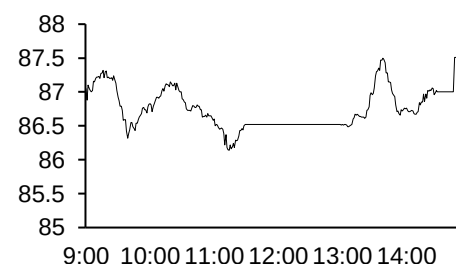
Nếu ngưỡng 568 – 570 không bị phá vỡ, cơ hội ngắn hạn có thể sẽ xuất hiện do VN-Index kiểm định thành công ngưỡng hỗ trợ này. Trong trường hợp ngược lại, nếu ngưỡng hỗ trợ trên không giữ được, chúng tôi cho rằng nhà đầu tư nên tiếp tục hạ tỷ trọng cổ phiếu, chờ đợi dấu hiệu tạo đáy khác của thị trường.

Hình 1

VN-Index Intraday

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 2

HNX-Index Intraday

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 1

Top thanh khoản

Cổ phiếu	KL	Giá	%
FLC	15.87	9.4	3.3
CII	13.02	22.9	-1.29
HAI	4.78	9.7	1.04
DLG	4.71	9.4	1.08
HQC	4.7	5.8	-1.69

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 2

Top giao dịch khối ngoại

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
SSI	28.3	HPG	34.4
GAS	7.6	HHS	23.5
HSG	3.8	PVD	19.5
VHC	2.6	CTG	13.5
#REF!	#REF!	SHB	1.6

Nguồn: BSC Research

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất	Khuyến nghị	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	VCG	26/5/2015	13	14	7.7%	Nắm giữ	12.2	14.5
2	TDH	26/5/2015	16.8	16.4	-2.4%	Nắm giữ	15.8	18.5
Trung bình					2.7%			

Nguồn: BSC Research

Danh mục CANSLIM

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/4/2015	13.8	13.9	0.0%	0.7%	12.7	16.5
2	SD6	24/3/2015	14.7	14.6	-2.0%	-0.7%	13.6	17.5
3	VIC	7/7/2014	47.7	48.6	-0.4%	1.8%	43.9	57.3
4	FPT	12/1/2015	41.5	44.6	-0.4%	7.5%	44.4	58.0
5	DHC	14/1/2014	21.5	22.8	-0.4%	6.0%	19.8	25.8
6	FMC	27/1/2015	24.8	24.8	0.8%	0.0%	22.8	29.8
Trung bình					-0.4%	2.6%		

Nguồn: BSC Research

Lương Thu Hương*Chuyên viên phân tích doanh nghiệp*huonglt@bsc.com.vn

Cập nhật doanh nghiệp

STK - CTCP Sợi Thế Kỷ

Tại Việt Nam hiện có tổng số 5 nhà máy sản xuất sợi polyester, trong đó Formosa là đối thủ chính của STK. 5 nhà máy sản xuất sợi polyester tại Việt Nam là STK (công suất 37.000 tấn DTY & FDY hàng chất lượng cao), Formosa (38.000 tấn DTY & FDY hàng chất lượng cao), Hualon (84.000 tấn DTY, hàng phân khúc thấp giá thấp), Đồng Tiến Hưng (20.400 tấn DTY, hàng phân khúc thấp giá thấp) và PVTex (chưa hoạt động chính thức).

Tiếp tục đầu tư tăng công suất, mục tiêu tổng công suất đạt 60.000 tấn năm 2017. Công suất của STK hiện là 37.000 tấn, dự kiến sẽ tăng thêm 7.500 tấn vào tháng 7/2015 sau khi một nửa giai đoạn 3 nhà máy Trảng Bàng được chính thức đưa vào hoạt động, nâng tổng công suất của STK lên thành 44.500 tấn. Dự kiến sản lượng sản xuất trong năm 2015 của STK sẽ là 41.000 tấn. Đến giữa năm 2016 toàn bộ giai đoạn 3 của nhà máy sẽ được vận hành; và đến năm 2017 sẽ hoàn thành xong giai đoạn 4 của nhà máy Trảng Bàng, nâng tổng công suất đạt 60.000 tấn.

Sản phẩm của STK chủ yếu được xuất khẩu. Năm 2014, cơ cấu hàng xuất khẩu chiếm 77% trên tổng doanh thu, còn lại 23% được tiêu thụ trong nước (một số khách hàng nội địa như TCM, Thái Tuấn,...). STK có mạng lưới khách hàng rộng lớn trên toàn cầu, trong Q1/2015, STK có thêm 4 khách hàng mới, nâng tổng số khách hàng lên 938.

Năm 2014 LNST của STK tăng trưởng ấn tượng 42,62%yoy, đạt 106 tỷ đồng. DTT 2014 đạt 1.457,52 tỷ đồng chỉ tăng 0,31% so với năm 2013 do giá sợi giảm, nhưng LNST lại tăng tới 42,62%yoy là do (1) Biên lợi nhuận gộp cải thiện nhờ công ty tăng tỷ trọng sản phẩm sợi nhuộm là sản phẩm có biên lợi nhuận tốt hơn (biên LNG 2014 đạt 14,6% tăng so với mức 12,2% của năm 2013); (2) Cơ chế quản lý giá bán thành phẩm và giá mua NVL hiệu quả, tăng price gap 5,9% so với 2013; (3) Kiểm soát tốt chi phí QLDN và chi phí bán hàng (chỉ chiếm 4,59% DTT mức thấp nhất trong 5 năm trở lại đây); (4) Chi phí lãi vay giảm mạnh do lãi suất giảm và công ty trả bớt nợ vay.

KQKD Q1/2015 giảm so với cùng kỳ do giá nguyên liệu giảm kéo theo sự giảm giá của thành phẩm. Tổng kết Q1/2015, DT của STK đạt 317 tỷ đồng (-7% so với kế hoạch 2015 và -14%yoy), nguyên nhân do giá polyester chip giảm dẫn đến giá bán thành phẩm giảm theo. Ngoài ra, doanh số giảm 4.1% so với kế hoạch do STK tập trung bán mặt hàng sợi cao cấp có giá trị gia tăng cao hơn. LNST Q1/2015 đạt 25,4 tỷ đồng (-3%yoy) do doanh số và giá bán đều giảm.

Dự kiến cổ phiếu STK sẽ được niêm yết trong T7/2015.

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
GAS	63.5	1.6	1.034	211270
MSN	80	1.27	0.401	64730
HPG	28.3	4.81	0.347	3.19MLN
HSG	40.8	5.7	0.121	237120
PVD	53.5	0.94	0.083	979880

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VCB	43.3	-2.04	-1.308	630440
CTG	19.4	-1.02	-0.406	2.40MLN
VIC	48.6	-0.82	-0.318	476610
HT1	22.8	-4.6	-0.191	558840
HHS	26.5	-6.69	-0.115	4.44MLN

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
KSB	34.7	29.63	0.078	4810
VIS	7.7	6.94	0.013	221660
HAX	10.9	6.86	0.004	7130
SII	26.9	6.75	0.054	3350
COM	33.4	6.71	0.016	10

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
EVE	24.2	-6.92	-0.027	300
STG	25.8	-6.86	-0.009	230
HHS	26.5	-6.69	-0.115	4.44MLN
VLF	4.2	-6.67	-0.002	3180
JVC	19.8	-6.6	-0.086	1.75MLN

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VNR	26	7.44	0.145	2000
PVS	27.9	1.45	0.11	2.05MLN
SHB	8	1.27	0.055	1.92MLN
VCG	14	1.45	0.054	859200
PVC	28.1	5.24	0.043	2.45MLN

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
PVI	17.1	-1.16	-0.029	30400
SD9	13.5	-8.16	-0.023	47400
NVB	6.7	-1.47	-0.019	2500
BCC	16.7	-1.76	-0.018	136300
API	13.5	-6.25	-0.015	1.87MLN

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

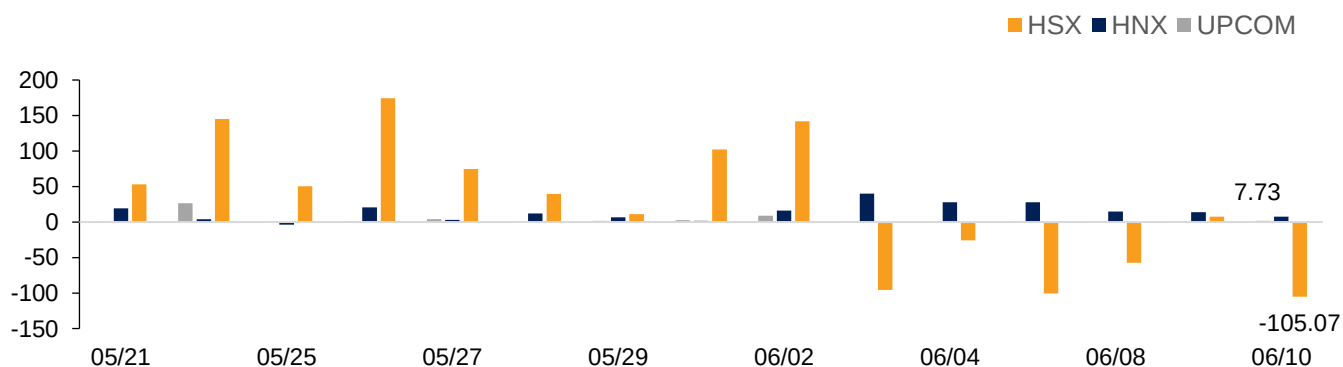
CK	Giá	%	Index pt	KLGD
BXH	13.2	10	0.002	100
KTS	15.4	10	0.004	100
SGH	46.5	9.93	0.009	100
SDG	27.8	9.88	0.01	100
CX8	6.7	9.84	0.001	100

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ARM	24.3	-10	-0.004	1900
ONE	9.1	-9.9	-0.003	31100
DID	4.6	-9.8	-0.002	10100
NHA	9.3	-9.71	-0.005	100
KMT	5.8	-9.38	-0.004	500

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

